

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN LÂM THAO
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 24/2021/HS-ST
Ngày 15 tháng 4 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LÂM THAO, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Điều Thị Bích Lược;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tiến Dũng

Bà Nguyễn Thị Thùy Linh

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Xiêm - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao tham gia phiên tòa: Bà Đặng Nguyễn Hải Ninh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lâm Thao, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2021/TLST-HS ngày 16 tháng 3 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2021/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị H; tên gọi khác: không; giới tính: Nữ; Sinh năm 1983, tại huyện Đ, tỉnh P; nơi cư trú: Khu 3, xã C, huyện L; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Văn T (đã chết); mẹ đẻ: Phạm Thị H, sinh năm 1941; chồng Nguyễn Hữu T, sinh năm 1973; con: có 01 con sinh năm 2015; anh chị em ruột: gia đình có 09 người, bị cáo là con thứ chín trong gia đình; tiền án, tiền sự: không.

- Nhân thân: Tại Bản án số 43/2007/HSST ngày 24/5/2007 của TAND tỉnh Phú Thọ tuyên phạt 12 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 3.000.000 đồng (ba triệu đồng) về tội Đánh bạc, quy định tại khoản 1 Điều 248 BLHS 1999. Đã chấp hành xong bản án.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 04/01/2021, hiện tại ngoại tại: xã C, huyện L, tỉnh Phú Thọ.

(Bị cáo có mặt)

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Hoàng Văn V - sinh năm 1971

Trú tại: Khu 1, xã T, huyện L, tỉnh P

(Anh V vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị H, sinh năm 1983, thường trú ở khu 3, xã C, huyện L (là chủ cơ sở kinh doanh dịch vụ tắm quất, mát xa H, tại khu 10, xã T, huyện L) và Hán Thị Kim O, sinh năm 1986, thường trú ở khu 2, thị trấn P, huyện P là bạn bè xã hội với nhau. Do công việc của cả 02 người đều không có thu nhập ổn định nên H nảy sinh ý định bán dâm cho khách nam để lấy tiền tiêu sài. H nói với O, khi khách đến quán H có nhu cầu mua dâm, H sẽ liên hệ với O, nếu O rảnh thì đi bán dâm cho khách, O đồng ý. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 29/12/2020, khi H và O đang ở quán H thì Hoàng Anh Q, sinh năm 1984, thường trú ở khu 2, xã T, thành phố V và Hoàng Văn V, sinh năm 1971 ở khu 1, xã T, huyện L đến ngồi chơi, uống nước. Một lúc sau, Q nói với H “có đi nhà nghỉ làm tý không”, H hiểu ý Q hỏi mua dâm, H bảo Q trả cho H 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Q đưa cho H số tiền 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), trong đó có 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tiền mua dâm và 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng) tiền nước uống ở quán. H nhận tiền của Q. Lúc này, V nói với H tìm cho V một nhân viên nữ để V mua dâm. H nói với V giá tiền mua dâm 01 lần là 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), V đưa H 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng), H nhận tiền, trả lại V 100.000 đồng (một trăm nghìn đồng). Sau khi nhận tiền, H bảo O đi bán dâm cùng mình, bán dâm xong H sẽ đưa O 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng), O đồng ý. Hai bên thống nhất, V, Q sẽ đến nhà nghỉ 555 thuộc khu 9, xã T, huyện L thuê phòng trước, rồi chờ H, O để thực hiện việc quan hệ tình dục. V, Q đến nhà nghỉ 555 gặp chị Vy Thị L, sinh năm 1987 thường trú ở thôn K, xã B, huyện B, tỉnh L là quản lý nhà nghỉ, thuê 02 phòng của nhà nghỉ. Đến nhà nghỉ, H hỏi chị L và biết Hoàng Anh Q vào phòng số 10, Hoàng Văn V vào phòng số 14. H xin chị L 02 bao cao su, đưa cho O 01 cái. H bảo O vào phòng số 14 bán dâm cho V, H vào phòng số 10 bán dâm cho Q. Khi O đang quan hệ tình dục với V, H đang quan hệ tình dục với Q thì bị tổ công tác của Cơ quan cảnh sát điều tra (CQCSĐT) Công an (CA) huyện Lâm Thao kiểm tra, phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối Nguyễn Thị H về hành vi Môi giới mại dâm. Thu giữ vật chứng gồm 02 bao cao su đã qua sử dụng, 02 vỏ bao cao su bị xé rách, 1.000.000 đồng (Một triệu đồng) của Nguyễn Thị H, trong đó có 800.000 đồng (tám trăm nghìn đồng) nhận là tiền mua, bán dâm nhận từ V, Q; 200.000 đồng là tiền riêng của H; số tiền 100.000 đồng (Một trăm nghìn đồng) là tiền của V do H trả lại.

Tại CQĐT, Hán Thị Kim O khai nhận: O là bạn của H, do chồng mất sớm, một mình nuôi 02 con nhỏ, hoàn cảnh kinh tế khó khăn, nên H bảo O nếu có khách đến quán H hỏi mua dâm, H sẽ liên hệ để O đi bán dâm cho khách, được bao nhiêu tiền thì O sử dụng chi tiêu, H không lấy tiền gì của O. Buổi trưa ngày 29/12/2020, O đến quán H chơi với H thì gặp Q, V. Sau đó H bảo O đến nhà nghỉ 555 bán dâm cho V, bán dâm xong H sẽ đưa O 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng). Khi O đang quan hệ tình dục với V tại phòng số 14 của nhà nghỉ 555 thì bị lực lượng Công an kiểm tra, phát hiện. Đây là lần đầu tiên, H giới thiệu khách cho O bán dâm, số tiền 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) H chưa đưa cho O.

Tại CQĐT, chị Vy Thị L khai nhận, chị là người quản lý nhà nghỉ 555, buổi trưa ngày 29/12/2020, có 02 nam thanh niên đến thuê phòng nghỉ, sau đó có 02 người phụ nữ đến nói là bạn và được chị L chỉ phòng của 02 nam thanh niên này, do chị L không ghi thông tin của khách lưu trú vào sổ quản lý và không kiểm tra Chứng minh nhân dân của khách nên không biết tên, tuổi, địa chỉ của những người này, việc họ thực hiện mua, bán dâm chỉ khi lực lượng Công an vào kiểm tra chị mới biết.

Quá trình làm việc với CQĐT, Nguyễn Thị H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nêu trên.

Cáo trạng số: 12/CT-VKSLT ngày 12/3/2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao giữ quyền công tố luận tội: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 328 điểm a khoản 1, 2 Điều 51, Điều 38; điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự 2015, điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS: Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 6 tháng đến 8 tháng tù (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 04/01/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Vật chứng trong vụ án: 02 vỏ bao cao su bị xé rách; 02 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Cơ quan CSĐT CA huyện Lâm Thao thu giữ số tiền 1.100.000 đồng (một triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó có 800.000 đồng là tiền của H do phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 200.000 đồng là tiền của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; số tiền 100.000 đồng thu giữ của V, không liên quan đến hành vụ án nên trả lại cho V.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi đúng như Cáo trạng truy tố, bị cáo không tranh luận gì. Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lâm Thao, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định và phù hợp với pháp luật.

[2] Về những chứng cứ xác định bị cáo có tội:

Ngày 29/12/2020, tại cơ sở kinh doanh dịch vụ tắm quất, mát xa H thuộc khu 10, xã T, huyện L. Nguyễn Thị H đã có hành vi làm trung gian, dẫn dắt để Hoàng Văn V và Hán Thị Kim O thực hiện việc mua, bán dâm với giá 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) tại phòng số 14 của nhà nghỉ 555 thuộc khu 9, xã T, huyện L. Như vậy, hành vi phạm tội của Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Môi giới mại dâm” theo khoản 1 Điều 328 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó trực tiếp xâm phạm đến an ninh công cộng, trật tự công cộng được pháp luật bảo vệ. Bị cáo đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, do vậy cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, bố chồng bị cáo là người có công với cách mạng được tặng thưởng huân chương chiến sỹ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 BLHS. Do vậy, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo vì bị cáo không có tài sản riêng gì.

Đối với hành vi “mua dâm” của Hoàng Anh Q, Hoàng Văn V, hành vi “bán dâm” của Nguyễn Thị H, Hán Thị Kim O, CQCSĐT CA huyện Lâm Thao đã đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử lý vi phạm hành chính là phù hợp với pháp luật.

Đối với chị Vy Thị L là quản lý nhà nghỉ 555, nơi các đối tượng thực hiện việc mua, bán dâm, chị L không biết việc mua, bán dâm của các đối tượng tuy nhiên chị L đã không ghi thông tin của khách lưu trú vào sổ quản lý và không kiểm tra Chứng minh nhân dân của khách, do vậy CQCSĐT CA huyện Lâm Thao không xem xét xử lý đối với hành vi Chứa mại dâm nhưng đề nghị Công an huyện Lâm Thao xử lý vi phạm hành chính đối với chị L về hành vi “không thực hiện đầy đủ

các quy định về quản lý an ninh, trật tự đối với ngành nghề kinh doanh có điều kiện” là phù hợp với pháp luật .

[4] Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su bị xé rách; 02 bao cao su đã qua sử dụng không có giá trị sử dụng.

Cơ quan công an thu giữ số tiền 1.100.000 đồng (Một triệu một trăm nghìn đồng). Trong đó có 800.000đồng là tiền phạm tội mà có nên tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; số tiền 200.000đồng là tiền của bị cáo H không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án; số tiền 100.000đồng thu giữ của V, không liên quan đến vụ án nên trả lại cho V.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lâm Thao thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề xuất về hình phạt đối với bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy có căn cứ, thấu tình đạt lý phù hợp với pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 328 BLHS; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Môi giới mại dâm”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 6 (Sáu) tháng tù (Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/12/2020 đến ngày 04/01/2021). Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm b, c khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy 02 vỏ bao cao su bị xé rách; 02 bao cao su đã qua sử dụng.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước của bị cáo Nguyễn Thị H số tiền 800.000đồng (Tám trăm nghìn đồng).

Trả lại cho bị cáo H số tiền 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng), nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án;

Trả lại cho Hoàng Văn V số tiền 100.000đồng (Một trăm nghìn đồng)

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 17/3/2021)

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa

có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được giao cho họ hoặc để niêm yết để đề nghị xét xử theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh PT;
- VKSND huyện LT;
- Công an huyện LT;
- Cơ quan THAHS - CA huyện LT;
- Chi cục THADS huyện LT;
- Sở Tư pháp tỉnh PT;
- UBND xã C
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS+VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đieu Thị Bích Lợt